

Ninh Bình, ngày 04 tháng 7 năm 2022

Số 022/QĐ-TTKXC

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công khai thực hiện dự toán thu- chi ngân sách quý II năm 2022

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KHUYẾN CÔNG XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI VÀ PHÁT TRIỂN CỤM CÔNG NGHIỆP

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2022 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 06 năm 2017 của Bộ Tài Chính về việc hướng dẫn công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài Chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 1379/QĐ-UBND ngày 11/12/2021 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022;

Xét đề nghị phòng Hành chính,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công bố công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách nhà nước quý II năm 2022 của Trung tâm Khuyến công Xúc tiến thương mại và Phát triển cụm công nghiệp (Có biểu kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Phòng Hành chính, cùng các bộ phận liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT, HC.



Chương: 416

Ninh Bình, ngày ... tháng ... năm 2022

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH QUÝ II NĂM 2022

Căn cứ Nghị định số 163/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ sau:

DVT: Triệu đồng

ST T	Chi tiêu	Dự toán năm	Ước thực hiện 6 tháng đầu năm	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện năm nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí				
1	Nguồn thu từ hoạt động sx, kd khác				
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại				
I	Chi sự nghiệp				
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước				
I	Lệ phí				
	Nguồn thu từ hoạt động sx, kd khác nộp NSNN				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước				
I	Nguồn ngân sách trong nước				
C	Chi hoạt động kinh tế	7.318.000	2.262.940		
1.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên		-		
1.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên không giao tự chủ	7.318.000	2.262.940		
II	Nguồn vốn viện trợ				
III	Nguồn vay nợ nước ngoài				

Ninh Bình, ngày ... tháng ... năm 2022

Thủ trưởng đơn vị



*Vũ Văn Hưng